

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 08 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng GPMB dự án Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638), đoạn Km137+580-Km143+787, phường Bùi Thị Xuân (đợt 7).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3896/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường trục Đông – Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638), đoạn Km137+580-Km143+787;

Căn cứ Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB thực hiện dự án Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638), đoạn Km 137+580 - Km143+787;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 2089/TTr-BQLGT ngày 20/9/2021 và Biên bản cuộc họp ngày 16/9/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 08 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638), đoạn Km137+580-Km143+787, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng cưỡng chế là: 2.054.885.000 đồng (Hai tỷ, không trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ:	2.010.651.000	đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ về đất:	1.436.737.000	đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà:	42.283.000	đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc:	322.816.000	đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ cây trồng:	207.815.000	đồng
+ Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB:	1.000.000	đồng
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%):	40.213.000	đồng
- Chi phí dự phòng cưỡng chế:	4.021.000	đồng

2. Nguồn vốn thực hiện: Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638), đoạn Km137+580-Km143+787, thành phố Quy Nhơn.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo và phương án chi tiết theo Văn bản số 2089/TTr-BQLGT ngày 20/9/2021 của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng).

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường Tây tỉnh (ĐT.638) đoạn Km137+580 - Km143+787

Địa điểm: Phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn

Đợt 7: Bồi thường, hỗ trợ đất đai, nhà, vật kiến trúc, cây trồng và các khoản hỗ trợ khác

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đo đạc phục vụ dự án năm 2020					Thành tiền (đồng)					Tổng tiền (đồng)	
			Bản đồ	Thửa đất	Diện tích (m ²)	DT thu hồi (m ²)	DT còn lại (m ²)	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Bồi thường, hỗ trợ về nhà	Bồi thường, hỗ trợ về VKT	Bồi thường cây trồng	Các khoản hỗ trợ khác		
I	Hộ gia đình, cá nhân													
1	Hộ ông Lê Văn	Tô 01, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	3	48	1.584,2	463,7	1.120,5	255.625.000	42.283.000	66.391.000	36.647.000	1.000.000	401.946.000	
2	Hộ ông Đặng Xuân Phương (chết) - vợ Lê Thị Phước	Tô 01, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	4	8	1.008,5	601,5	407,0	296.000.000	-	25.783.000	23.733.000	-	345.516.000	
3	Hộ ông Nguyễn Đức Tánh	Tô 02, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	5	7	662,5	61,0	601,5	36.112.000	-	2.922.000	3.060.000	-	42.094.000	
4	Hộ ông Lương Đức Kiểm	Tô 03, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	5	8	804,0	429,5	374,5	254.264.000	-	26.026.000	29.269.000	-	309.559.000	
5	Hộ ông Phạm Văn Tuyển	503 đường Hùng Vương, KV 5, phường Nhơn Phú	5	9	1.788,7	878,0	910,7	519.776.000	-	19.831.000	3.156.000	-	542.763.000	
6	Hộ ông Dương Văn Hiền	110A đường Trần Cao Vân, KV5, phường Trần Hưng Đạo	5	10	4.320,8	365,0	3.955,8	54.020.000	-	140.638.000	91.683.000	-	286.341.000	
7	Hộ bà Nguyễn Thị Liên	Tô 03, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	5	11	10.909,6	212,2	10.697,4	1.197.000	-	41.225.000	17.567.000	-	59.989.000	
8	Hộ ông Nguyễn Văn Hạnh	Tô 01, KV 6, phường Bùi Thị Xuân	3	38	533,8	189,3	344,5	-	-	-	2.700.000	-	2.700.000	
			3	45	482,6	89,5	393,1							
II	Tổ chức													
9	UBND phường Bùi Thị Xuân (Đất công)	242 Âu Cơ, phường Bùi Thị Xuân	3	48	1.584,2	463,7	1.120,5	19.743.000	-	-	-	-	-	19.743.000
			4	8	1.008,5	601,5	407,0							
III	Tổng cộng (làm tròn): 1+2+...+9													
IV	Chi phí phục vụ công tác GPMB (III*2%)													
V	Chi phí dự phòng cưỡng chế (IV*10%)													
VI	Tổng (III+IV+V):													